BẢN TIN CẬP NHẬT VĂN BẢN

Tháng 05/2025

anviet
Certified Public Accountants

anviet
Certified Public Accountants

NỘI DUNG BẢN TIN THÁNG 05/2025

	Page
Nghị định số 90/2025/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kiểm toán độc lập theo đó Bổ sung thêm đơn vị được kiểm toán từ ngày 14/4/2025.	2
Nghị định số 88/2025/NĐ-CP về Một số khoản chi cho nghiên cứu phát triển (R&D) được chấp nhận hạch toán vào chi phí từ 19/2/2025.	2
Thông báo số 207/TB-DKKD về việc thực hiện bổ sung, cập nhật thông tin Căn cước /CCCD của người đại diện theo pháp luật, người đứng đầu đơn vị trực thuộc, chủ doanh nghiệp tư nhân.	3
Công văn số 4525/BTC-PC về hướng dẫn xác định ưu đãi đầu tư; thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp thay đổi địa giới hành chính.	3
Công văn số 634/CT-CS về thuê nhà xưởng chưa đủ điều kiện cho thuê sẽ bị xuất toán chi phí.	3
Công văn số 469/CT-CS về trích lập dự phòng tổn thất các khoản đầu tư và chuyển lỗ liên quan đến chi nhánh.	4
Công văn số 425/CT-NVT về việc hướng dẫn triển khai quy trình hoàn thuế TNCN tự động.	4
Công văn số 528/CT-CS về xác định thuế TNCN khi cá nhân ký hợp đồng làm quản lý đại lý bảo hiểm.	5
Công văn số 332/CCTKV09-QLDN1 về chính sách thuế TNCN đối với việc góp đất để sản xuất nông nghiệp.	5
Nghị định 87/2025/NĐ-CP quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024.	5
Công văn số 547/CT-CS về việc miễn nộp thuế tài nguyên đối với đất khai thác để san lấp tại chỗ.	6
Công văn 4054/BTC-PC về dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư.	6
Quyết định số 1103/QĐ-BCT về việc từ ngày 05/05/2025, Cục Xuất nhập khẩu sẽ giữ thẩm quyền cấp C/O thay cho Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI).	6
Chỉ thị số 09/CT-BCT của Bộ Công thương yêu cầu tăng cường kiểm tra C/O để chống gian lận xuất xứ.	7

Ngày 14/04/2025 Chính phủ ban hành Nghị định số 90/2025/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập, theo đó:

- Bổ sung "Doanh nghiệp khác có quy mô lớn" vào diện bắt buộc phải kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm (bổ sung điểm đ khoản 1 Điều 15 Nghị định 17/2012/NĐ-CP) . "Doanh nghiệp khác có quy mô lớn" là doanh nghiệp theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 37 Luật Kiểm toán độc lập thoả mãn ít nhất 2 trong 3 tiêu chí sau: Có số lao động tham gia BHXH bình quân năm trên 200 người, có tổng doanh thu của năm trên 300 tỷ đồng, có tổng tài sản trên 100 tỷ đồng.

- Việc tính số lao động bình quân, tổng doanh thu của năm, tổng tài sản làm cơ sở xác định doanh nghiệp có quy mô lớn phải kiểm toán báo cáo tài chính năm được hướng dẫn tại khoản 7 Điều 15 Nghị định 17/2012/NĐ-CP (bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định này).

- Về ký báo cáo kiểm toán, Điều 2 Nghị định này đã sửa đổi khoản 2 Điều 16 của Nghị định 17/2012/NĐ-CP nhằm nâng thời hạn cho phép kiểm toán viên hành nghề được ký báo cáo kiểm toán cho một đơn vị được kiểm toán là không quá 05 năm liên tục (quy định cũ là không quá 03 năm liên tục).

Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Download

Ngày 13/04/2025 Chính phủ ban hành Nghị định số 88/2025/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, theo đó:

Một số quy định đáng chú ý sau:

- Quy định về các khoản tài trợ, các khoản chi phí của doanh nghiệp dành cho nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo được chấp nhận hạch toán vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN (Điều 10).

- Đối với khoản chi dành cho nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp, doanh nghiệp sẽ được tính vào chi phí hợp lý như sau:

(i) Toàn bộ các chi phí phát sinh để thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ gồm: tiền lương, tiền công và các khoản đóng góp có tính chất lương cho nhân công tham gia thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; chi phí nguyên liệu, vật liệu và dịch vụ đã sử dụng trong hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; chi phí thuê, sử dụng các kết quả nghiên cứu; chi phí bản quyền, chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp; chi phí khấu hao hoặc chi phí thuê máy móc, thiết bị, phòng thí nghiệm, nhà xưởng sử dụng trong hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; chi phí sản xuất thử nghiệm trên quy mô công nghiệp trước khi thương mại hóa; chi phí đào tạo nhân lực cho công nghệ mới ở trong nước và ngoài nước; chi phí tư vấn và đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

(ii) Toàn bộ các chi phí phát sinh phục vụ hoạt động đổi mới sáng tạo gồm: tiền lương, tiền công và các khoản đóng góp có tính chất lương cho nhân công tham gia thực hiện hoạt động đổi mới sáng tạo; chi phí thuê chuyên gia tư vấn trong và ngoài nước tham gia hoạt động đổi mới sáng tạo; chi phí sử dụng các dịch vụ đổi mới sáng tạo, không gian số, hỗ trợ trực tuyến; chi phí sản xuất thử nghiệm, làm sản phẩm mẫu, hoàn thiện công nghệ, kiểm thử sản phẩm; chi phí tham gia các khóa huấn luyện tập trung ngắn hạn ở trong nước và ngoài nước; chi phí tham gia các hội chợ, triển lãm giới thiệu sản phẩm trong nước và ngoài nước.

(iii) Chi phí thuê nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 13/4/2025. Quy định tại Điều 10 và Điều 11 Nghị định này được áp dụng kể từ ngày Nghị quyết số 193/2025/QH15 có hiệu lực (ngày 19/2/2025).

Download

Ngày 13/02/2025 Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Tài chính Hà Nội ban hành Thông báo số 207/TB-DKKD về việc thực hiện bổ sung, cập nhật thông tin Căn cước /CCCD của người đại diện theo pháp luật, người đứng đầu đơn vị trực thuộc, chủ doanh nghiệp tư nhân, làm sạch dữ liệu để cấp định danh điện tử cho doanh nghiệp, theo đó:

- Đề nghị doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện đăng ký bổ sung đối với dữ liệu cá nhân người đại diện theo pháp luật, thành viên góp vốn, chủ doanh nghiệp tư nhân, chủ sở hữu trên CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp **trước ngày 30/6/2025**; và

- Đề nghị người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 02 đăng nhập ứng dụng định danh quốc gia cung cấp thông tin theo hướng dẫn và gửi yêu cầu đề nghị cấp tài khoản định danh điện tử **trước ngày 30/6/2025.**

Download

:

Ngày 09/04/2025 Bộ Tài Chính ban hành Công văn số 4525/BTC-PC về hướng dẫn xác định ưu đãi đầu tư; thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp thay đổi địa giới hành chính, theo đó:

- Trường hợp thành lập đơn vị hành chính mới do sắp xếp, điều chỉnh địa giới thì nhà đầu tư vẫn được tiếp tục áp dụng các ưu đãi liên quan đến địa bàn ưu đãi đầu tư đã được xác định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư được cấp.

- Đối với các trường hợp đề xuất thực hiện dự án đầu tư mới hoặc điều chỉnh địa điểm thực hiện dự án đầu tư, việc xác định địa bàn ưu đãi đầu tư trong trường hợp sắp xếp lại các đơn vị hành chính cấp xã (xã, phường) có điều kiện kinh tế xã hội khác nhau thực hiện theo nguyên tắc như sau:

  + Đơn vị hành chính mới thành lập được xác định là địa bàn ưu đãi đầu tư tính theo đa số của đơn vị hành chính cấp xã đang hưởng.

  + Trường hợp số xã, phường thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn là bằng nhau thì xã, phường mới thành lập được xác định là địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

  + Trường hợp số xã, phường thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn và địa bàn không thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư là bằng nhau thì xã, phường mới thành lập được xác định là địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn.

  + Trường hợp số xã, phường thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và địa bàn không thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư là bằng nhau thì xã, phường mới thành lập được xác định là địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

- Về điều chỉnh dự án đầu tư, Luật Đầu tư (Điều 41) và Nghị định 31/2021/NĐ-CP không có quy định phải thực hiện điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp thay đổi địa giới hành chính. Theo các nguyên tắc quy định tại Điều 13 Luật Đầu tư và Điều 4 Nghị định 31/2021/NĐ-CP thì các dự án đã được cấp Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư được tiếp tục thực hiện theo các văn bản này. Trường hợp nhà đầu tư có nhu cầu điều chỉnh dự án đầu tư thì thực hiện như sau:

  + Đối với các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, việc điều chỉnh dự án thực hiện theo nguyên tắc quy định tại khoản 3 Điều 41 Luật Đầu tư và mục 4 chương IV Nghị định 31/2021/NĐ-CP tuỳ thuộc vào nội dung điều chỉnh.

  + Đối với dự án thực hiện theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, việc điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thực hiện theo quy định tại Điều 39, khoản 2 Điều 41 Luật Đầu tư và Điều 47 Nghị định 31/2021/NĐ-CP

Download

Ngày 16/04/2025 Cục Thuế ban hành Công văn số 634/CT-CS về ưu đãi đầu tư, theo đó:

Trường hợp Công ty có thuê nhà xưởng đã đưa vào sản xuất kinh doanh nhưng bên cho thuê chưa đáp ứng các điều kiện để cho thuê nhà xưởng thì theo quy định tại Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC, khoản chi phí thuê nhà xưởng hoặc chi phí khấu hao tài sản cố định là nhà xưởng (nếu tài sản này có trích khấu hao) chưa đủ cơ sở để xem xét tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Download

Ngày 04/04/2025 Cục Thuế ban hành Công văn số 469/CT-CS về chính sách thuế, theo đó:

- Tại Điều 84 Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 và khoản 1 Điều 44 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (chi nhánh là đơn vị phụ thuộc của pháp nhân, không phải là pháp nhân) và cho rằng khoản vốn Công ty cấp cho Chi nhánh không thuộc đối tượng được trích lập dự phòng tổn thất đầu tư theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư 48/2019/TT-BTC)

- Ngoài ra, về chuyển lỗ, các văn bản pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành (Điều 7, khoản 3 Điều 20 Nghị định 218/2013/NĐ-CP, khoản 3 điều 9 Thông tư 78/2014/TT-BTC) chỉ quy định chuyển lỗ trong trường hợp doanh nghiệp chuyển đổi, sáp nhập, hợp nhất, không có quy định chuyển lỗ trong trường hợp giải thể chi nhánh hạch toán độc lập vào thu nhập chịu thuế của Công ty.

Download

Ngày 02/04/2025 Cục Thuế ban hành Công văn số 425/CT-NVT về việc hướng dẫn triển khai quy trình hoàn thuế TNCN tự động, theo đó:

- Ngành thuế sẽ tiến hành nâng cấp các ứng dụng: iCaNhan (Dịch vụ thuế điện tử dành cho cá nhân), eTax Mobile (Dịch vụ thuế điện tử dành cho thiết bị di động), TMS (Quản lý thuế tập trung)... lên phiên bản mới để đáp ứng quy trình hoàn thuế TNCN tự động.

- Các ứng dụng iCaNhan, eTax Mobile được thiết lập thêm một số chức năng mới gồm: hỗ trợ tạo Tờ khai quyết toán thuế TNCN gợi ý (mẫu 02/QTT-TNCN ban hành kèm Thông tư 80/2021/TT-BTC) ; hỗ trợ kiểm tra giữa chỉ tiêu số tiền đề nghị hoàn trả và các chỉ tiêu khác có liên quan trên Tờ khai quyết toán gợi ý; hỗ trợ người nộp thuế cập nhật, thay đổi thông tin số định danh cá nhân.

- Đối với ứng dụng TMS sẽ được nâng cấp để: tự động tiếp nhận và kiểm tra Tờ khai quyết toán thuế TNCN từ ứng dụng iCaNhan, eTax Mobile; tự động kiểm tra các điều kiện và xác định hồ sơ hoàn thuế TNCN đủ điều kiện được xử lý tự động; tự động tạo đề xuất hoàn thuế, Quyết định hoàn thuế cho người nộp thuế sử dụng Tờ khai gợi ý.

- Cục Thuế lưu ý thêm, để được áp dụng quy trình hoàn thuế TNCN tự động theo hướng dẫn tại công văn số 914/TCT-DNNCN thì người nộp thuế phải sử dụng tính năng Tờ khai quyết toán thuế gợi ý để khai quyết toán. Dữ liệu trên Tờ khai gợi ý là được hệ thống tổng hợp thông tin từ dữ liệu kê khai quyết toán của tổ chức trả thu nhập và của cá nhân đã kê khai trực tiếp trong năm. Trường hợp có thay đổi thông tin trên Tờ khai gợi ý thì người nộp thuế phải cập nhật lý do giải trình, bổ sung ngay trên ứng dụng.

Download

Ngày 10/04/2025 Cục Thuế ban hành Công văn số 528/CT-CS về chính sách thuế TNCN, theo đó:

- Trường hợp cá nhân ký hợp đồng làm quản lý đại lý bảo hiểm không phải là cá nhân kinh doanh, không thuộc đối tượng áp dụng tại Điều 2, Thông tư số 40/2021/TT-BTC, công ty ký hợp đồng lao động với cá nhân theo quy định tại Điều 13, Bộ Luật Lao động thì thu nhập của cá nhân được xác định là thu nhập từ tiền lương, tiền công theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 2, Thông tư số 111/2013/TTBTC.

- Trường hợp cá nhân ký hợp đồng làm quản lý đại lý bảo hiểm là cá nhân kinh doanh, thu nhập của cá nhân được xác định là thu nhập từ kinh doanh thì cá nhân thực hiện kê khai, nộp thuế theo quy định tại Thông tư số 40/2021/TT-BTC nếu có thu nhập từ kinh doanh trên 100 triệu đồng/năm.

Cục Thuế căn cứ vào bản chất hợp đồng đã ký giữa cá nhân và tổ chức để hướng dẫn người nộp thuế xác định loại thu nhập chịu thuế từ kinh doanh hoặc từ tiền lương, tiền công để làm căn cứ tính thuế, khai thuế, nộp thuế theo quy định.

Download

Ngày 25/04/2025 Chi cục thuế khu vực IX ban hành Công văn số 332/CCTKV09-QLDN1 về chính sách thuế thu nhập cá nhân (TNCN), theo đó

- Tại khoản 1 Điều 3 Thông tư 111/2013/TT-BTC, thu nhập của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp tham gia vào hoạt động sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng, đánh bắt thuỷ sản được miễn thuế TNCN.

- Tuy nhiên, theo văn bản này, trường hợp cá nhân góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất với doanh nghiệp (không trực tiếp sử dụng đất) để hợp tác thực hiện dự án trồng cao su và cá nhân có đồng thời tham gia trực tiếp làm công nhân sản xuất tại doanh nghiệp này thì khoản thu nhập mà doanh nghiệp chi trả cho cá nhân được xác định là thu nhập từ tiền lương, tiền công phải chịu thuế TNCN, không được miễn thuế theo khoản 1 Điều 3 nêu trên.

Ngoài ra, đối với phần thu nhập cá nhân nhận được từ việc góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất với doanh nghiệp (khi chia giá trị sản phẩm tương ứng với diện tích đất góp vốn) thì đây là thu nhập từ đầu tư vốn. Doanh nghiệp trước khi chi trả khoản thu nhập này có trách nhiệm khấu trừ thuế TNCN theo quy định.

Download

Ngày 11/04/2025 Chính phủ ban hành Nghị định 87/2025/NĐ-CP quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024, theo đó:

-Mức giảm tiền thuê đất năm 2024 là 30% tính trên số tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 (không giảm trên số tiền thuê đất còn nợ của các năm trước năm 2024 và tiền chậm nộp).

- Đối tượng được giảm 30% tiền thuê đất năm 2024 bao gồm các trường hợp đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp (có Quyết định cho thuê đất hoặc Hợp đồng thuê đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đang còn hiệu lực trong năm 2024) dưới hình thức trả tiền thuê đất hằng năm.

- Trường hợp trong năm 2024, người sử dụng đất chưa hoàn thành thủ tục pháp lý về đất đai nhưng đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này đã hoàn thiện thủ tục pháp lý về đất đai (có Quyết định cho thuê đất hoặc Hợp đồng thuê đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) thì vẫn được giảm tiền thuê đất năm 2024.

- Giấy đề nghị giảm tiền thuê đất năm 2024 được lập theo Mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Thời hạn nộp đến hết ngày 31/7/2025.

Download

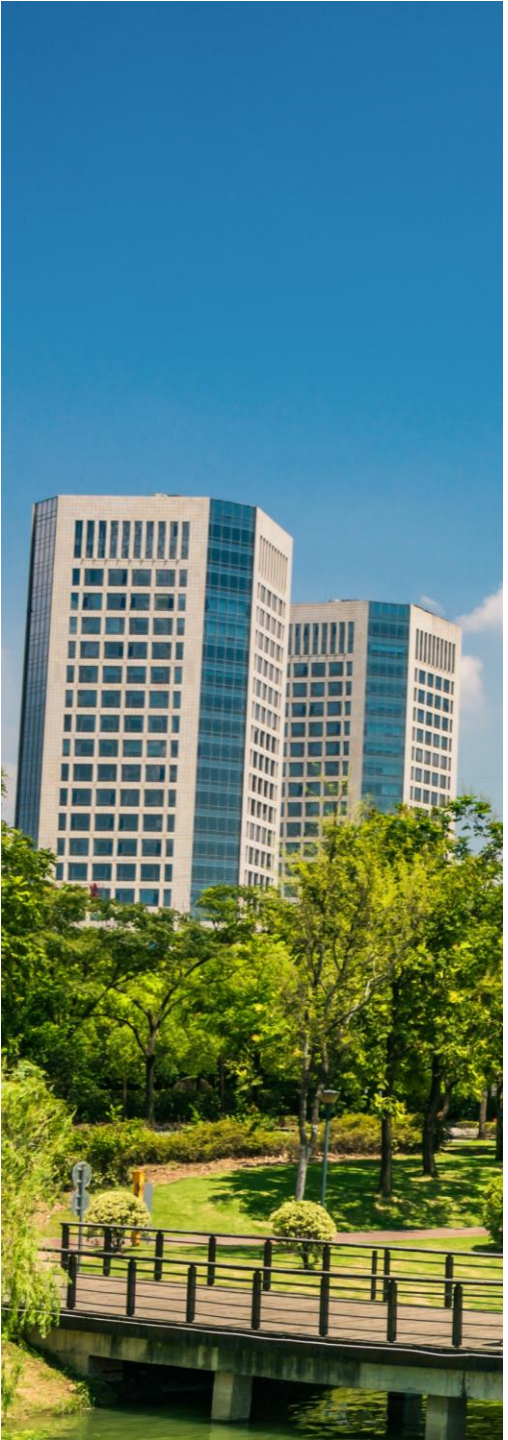

Ngày 11/04/2025 Cục Thuế ban hành Công văn số 547/CT-CS về thuế tài nguyên, theo đó:

- Trường hợp nhà thầu thi công công trình trong quá trình thi công có phát sinh sản lượng tài nguyên mà được phép của cơ quan quản lý nhà nước hoặc không trái với quy định của pháp luật về quản lý khai thác tài nguyên thì khi khai thác sử dụng hoặc tiêu thụ phải kê khai, nộp thuế tài nguyên với cơ quan thuế nơi phát sinh tài nguyên khai thác.

- Riêng trường hợp là đất được khai thác và sử dụng tại chỗ trên diện tích đất được giao, cho thuê thì thuộc đối tượng miễn thuế tài nguyên theo quy định tại khoản 6 Điều 9 Luật Thuế tài nguyên năm 2009 và khoản 5 Điều 10 Thông tư 152/2015/TT-BTC

- Về thủ tục miễn thuế tài nguyên trong trường hợp người nộp thuế tự xác định số tiền thuế được miễn, thực hiện theo hướng dẫn tại điểm b.4 khoản 2 Điều 51 Thông tư 80/2021/TT-BTC

Download

Ngày 31/03/2025 Bộ Tài Chính ban hành Công văn 4054/BTC-PC về việc lấy ý kiến hồ sơ dự án Luật sửa đổi một số điều của các Luật của Bộ Tài Chính, theo đó:

Đáng chú ý trong dự thảo sửa đổi Luật Hải quan và Luật Thuế xuất nhập khẩu có nội dung đến hoạt động xuất nhập khẩu tại chỗ như sau:

- Dự thảo quy định tại Điều 47a không đưa vào khái niệm "**hiện diện tại Việt Nam"** của thương nhân nước ngoài tham gia vào giao dịch.

- Dự thảo cũng quy định hàng hóa xuất khẩu tại chỗ sẽ được áp dụng thuế suất thuế GTGT **0%**, tương tự như hàng hóa xuất khẩu thông thường

Download

Ngày 21/04/2025 Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1103/QĐ-BCT về việc thu hồi quyền cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa, cấp Giấy chứng nhận hàng hóa không thay đổi xuất xứ và tiếp nhận đăng ký mã số chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo chế độ ưu đãi thuế quan phổ cập của Na Uy và Thụy Sỹ , theo đó:

- Bộ Công thương đã thu hồi việc uỷ quyền cho Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) thực hiện thẩm quyền cấp các loại Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) mẫu A, mẫu B, C/O không ưu đãi theo quy định của nước nhập khẩu, Giấy chứng nhận hàng hoá không thay đổi xuất xứ (CNM), C/O mẫu GSTP và thẩm quyền tiếp nhận đăng ký mã số chứng nhận xuất xứ hàng hoá (mã số REX)

- Trong thời gian từ ngày 21/4/2025 đến hết ngày 4/5/2025, VCCI sẽ hoàn thành thủ tục bàn giao hồ sơ, chứng từ có liên quan cho Cục Xuất nhập khẩu và từ ngày 5/5/2025, VCCI sẽ chấm dứt việc cấp toàn bộ các loại C/O mẫu A, C/O mẫu B, C/O không ưu đãi theo quy định của nước nhập khẩu, CNM, C/O mẫu GSTP và tiếp nhận đăng ký mã số REX. Thẩm quyền cấp từ ngày 5/5/2025 thuộc về Cục Xuất nhập khẩu.

Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày 21/4/2025.

Download

Ngày 15/04/2025 Bộ Công Thương ban hành Chỉ thị số 09/CT-BCT về về tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động kiểm tra, giám sát xuất xứ hàng hoá trong tình hình mới, theo đó:

Nhằm chống gian lận xuất xứ hàng hoá trong bối cảnh Hoa Kỳ áp dụng chính sách thuế quan đối ứng đối với nhiều nước bao gồm cả Việt Nam, Bộ Công thương đã đề nghị Cục Xuất nhập khẩu chủ trì triển khai một số biện pháp sau:

- Sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật trong lĩnh vực xuất xứ hàng hoá, nhất là quy định về cơ chế cấp C/O trong tình hình mới.

- Ban hành văn bản khuyến cáo các ngành hàng, doanh nghiệp sản xuất xuất khẩu tăng cường giám sát nguồn nguyên liệu đầu vào để đáp ứng yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm, chất lượng và xuất xứ hàng hoá theo yêu cầu của nước nhập khẩu.

- Phối hợp với Cục Hải quan tăng cường giám sát, kiểm tra xuất xứ hàng hoá đối với hàng hoá nhập khẩu đặc biệt là nguyên liệu nhập khẩu sử dụng cho sản xuất, xuất khẩu khi thực hiện thủ tục hải quan.

- Phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số sớm nâng cấp, hoàn thiện các tính năng của Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử (eCoSys) để phục vụ theo dõi, đánh giá, kiểm tra hoạt động đề nghị cấp C/O và xác minh trong trường hợp cần thiết.

- Phối hợp với Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thị trường để phát hiện và xử lý các hành vi kinh doanh hàng hoá, đặc biệt nguyên liệu nhập lậu, hàng hoá không rõ nguồn gốc xuất xứ để sản xuất hàng xuất khẩu, trường hợp cần thiết chuyển cơ quan chức năng xử lý đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Đối với các cơ quan, tổ chức cấp C/O, Bộ Công thương đã đưa ra một số yêu cầu sau:

- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm về việc cấp, kiểm tra, xác minh C/O theo quy định tại Nghị định số 31/2018/NĐ-CP .

- Đẩy mạnh công tác phòng chống gian lận xuất xứ thông qua việc tăng cường hiệu quả công tác cấp và kiểm tra C/O đặc biệt đối với các doanh nghiệp có lượng hồ sơ đề nghị cấp C/O tăng đột biến.

- Tăng cường công tác cấp và kiểm tra C/O, đặc biệt xác định tiêu chí xuất xứ theo quy tắc cụ thể mặt hàng từ nguồn nguyên liệu nhập khẩu đối với hàng hoá xuất khẩu; trong trường hợp cần thiết, đề xuất các biện pháp cụ thể ngăn chặn tình trạng chuyển tải bất hợp pháp, chống gian lận xuất xứ, bảo vệ uy tín và lợi ích của hàng hoá xuất khẩu của Việt Nam.

- Tăng cường tổ chức triển khai công tác kiểm tra, xác minh xuất xứ hàng hoá tại cơ sở sản xuất (trước và sau khi cấp C/O) theo quy định tại Thông tư 39/2018/TT-BCT .

Chỉ thị này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Download

Thông tin liên hệ

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 12 - Tòa nhà 167 Bùi Thị Xuân,
P. Nguyễn Du, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (024) 6278.2904
Fax: (024) 6278.2905
Email: anviet@anvietcpa.com

VĂN PHÒNG HÀ NỘI

Tầng 9, tòa nhà AC - 78 Duy Tân,
P. Dịch Vọng Hậu, Q. Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: (024) 3795.8705
Fax: (024) 3795.8677
Email: anviet.hn@anvietcpa.com

VĂN PHÒNG HẢI PHÒNG

BH06-12A, Khu đô thị Vinhomes Imperia,
Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng
Tel: (0225) 384.2430
Fax: (0225) 384.2433
Email: anviet.hp@anvietcpa.com

Ông Vũ Bình Minh
Tổng Giám đốc
Tel: 0904.347.726
Email: minh.vu@anvietcpa.com

Ông Đỗ Dương Tùng
Phó Tổng Giám đốc
Tel: 0939 333 119
Email: tung.do@anvietcpa.com

Bà Vũ Thị Hương Giang
Phó Tổng Giám đốc
Tel: 0909 866 888
Email: giang.vu@anvietcpa.com

© 2025 Công ty TNHH Kiểm toán An Việt